HTÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2020/QĐST- HNGĐ	*Vân Đồn, ngày 29 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị G, sinh năm 1989;

Đăng ký HKTT: K1, thị trấn U, huyện U, tỉnh Lai Châu; Chỗ ở: Tập thể trường THCS XTM, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Giáo viên

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị G và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Vi Thị G và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Vi Thị G và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn N L, sinh ngày 14/5/2012;

Các bên thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn N L cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi thành niên; Chị G cấp dưỡng cho con mỗi tháng số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), thời điểm cấp dưỡng từ tháng 10/2020, cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi);

Chị Vi Thị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh T cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung**: Chị Vi Thị G và anh Nguyễn Văn T không có tài sản chung, vì vậy chị G, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung**: Không có

- **Về án phí:** Chị Vi Thị G tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị G phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con. Được trừ đi số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002176 ngày 31/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- UBND xã X, Vân Đồn;
- Chi cục THADS Vân Đồn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Ninh